

IBP cung cấp cao khô vỏ liễu trắng

???? ???? ???? Tên sản phẩm: Cao khô vỏ liễu trắng

Phần sử dụng: Vỏ cây

Thành phần hoạt tính: Salicin

Xuất hiện: Màu nâu với bột trắng

Đặc điểm kỹ thuật: 15%, 25%, 50%, 80%, 98%

Phương pháp thử: HPLC

???? ???? ???? Chiết xuất vỏ cây liễu trắng có chứa glycosides flavonoid cay và cay. Các glycosid phenolic nổi

tiếng và hoạt động nhất là salicin, là aminoglycosid của axit salicylic. Salicylic acid là một chất chống viêm yếu nhưng được chuyển đổi bởi gan thành acid acetyl-salicylic. Phiên bản acetylated có tác dụng chống viêm hiệu quả hơn khi không có độc tính đường tiêu hóa của aspirin. Các salicylat ức chế hoạt động của enzym cyclooxygenase và do đó ức chế sản xuất prostaglandin và các phân tử viêm khác.

Trên thực tế, salicin trong vỏ cây liễu là cơ sở để tổng hợp aspirin. Lịch sử sử dụng vỏ cây liễu trắng đã trở lại khoảng năm 500 TCN khi những người chữa bệnh Trung Quốc cổ sử dụng nó để kiểm soát cơn đau. Người Mỹ bản địa cũng khám phá ra giá trị của cây liễu để giảm bớt đau từ nhức đầu và thấp khớp và giảm sốt.

???? ???? Chức Năng Và Lợi Ích Của Chiết Xuất Bạch Mã Lá Với Salicin

1. Chiết xuất vỏ cây liễu trắng với salicin có thể làm giảm đau và giảm sốt, bao gồm nhức đầu, đau lưng và cổ, đau cơ, và co thắt kinh nguyệt.
2. Chiết xuất vỏ cây liễu trắng Salicin là một chất thay thế tự nhiên cho aspirin - một trong những cách sử dụng phổ biến nhất trong chế độ ăn kiêng bổ sung như là một chất bổ trợ cho hình dạng giảm béo.
3. Chiết xuất vỏ s alix alba với salicin có chức năng điều trị viêm.
4. Bột vỏ cây liễu trắng giúp điều trị bệnh ghẻ, erysipelas, sâu răng, sưng trong kẹo cao su.
5. Chiết xuất vỏ cây liễu trắng salicin có hiệu quả trong việc xua tan cơn gió, làm tăng nước tiểu, giảm sưng.
6. Salix alba vỏ chiết xuất salicin bột có chức năng chữa bệnh thấp khớp, blennorrhagagagia, bệnh lậu cầu nước tiểu, pres atresia, dịch viêm gan.

???? ???? Các Ứng Dụng Của Chiết Xuất Bạch Đậu Xanh Với Salicin

1. Dùng trong mỹ phẩm, chiết xuất vỏ cây liễu trắng salicin powedr có thể được sử dụng như là nguyên liệu để ức chế wheik và làm giảm sưng và đau.
2. Dùng trong lĩnh vực dược phẩm, chiết xuất vỏ cây liễu trắng có thể dùng làm nguyên liệu làm thuốc chữa sốt, cảm lạnh và nhiễm trùng.

3. Dùng làm phụ gia thức ăn, bột chiết xuất từ vỏ salix alba chủ yếu được sử dụng làm phụ gia thức ăn cho viêm giảm bớt và thúc đẩy quá trình tiêu hóa.

???? Đặt Hàng & Tư Vấn Sản Phẩm Liên Hệ:

???? Em Minh: 0383 968 206

☎ Tel: 02462939301

Fax: 02462939301

-----★★★-----

???? Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

???? GPĐKKD: 0107338923

► Tầng 6, tòa nhà Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

► VPMN: Khu B CC Bộ Đội Biên Phòng, đường Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, Tp HCM

-----★★★-----

???? Email: contact@ibpharco.com

???? Web: ibpharco.com

Web: ibpharco.com Tình trạng sản phẩm : Mới, Sản phẩm có sẵn tại: Toàn quốc

Bình luận

Bài viết liên quan

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Cung cấp nguyên liệu Methylsunfonylmethane \(MSM\)](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Chiết xuất hoa hòe Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Nano Curcumin](#)

[Cao khô lá thường xuân Heder helix extract](#)

[Cao khô hạt nho-Grape seed Extract](#)

[Chiết xuất cam đắng Extract Citrus Aurantium](#)

[Nguyên liệu sản xuất TPCN, mỹ phẩm, bia, nước uống..](#)

[WIRKON \(Potassium Monopersulfate Compound\)](#)

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Chiết xuất rau củ Quercetine](#)

[Cung cấp Astaxanthin](#)

[Cung cấp nguyên liệu Coenzyme Q10](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Nguyên liệu chiết xuất hoa hòe - Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Panax ginseng \(Cao hồng sâm\)](#)

[Cung cấp Nattokinase](#)

[Nano Curcumin](#)

[Mua bán yucca nguyên liệu dạng bột, dạng nước, Mỹ, Mexico giá cạnh tranh](#)

[Nguyên liệu làm đẹp Collagen type II](#)

[Nguyên liệu Cao khô vỏ liễu trắng](#)

[Cao khô Nấm vân chi Yun zhi extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

Trang 39 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [35](#)
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- 39
- [40](#)
- [41](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)